

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 20/09/2026 ĐẾN NGÀY 29/09/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 21-30/9, chịu ảnh hưởng chủ yếu của dải HTNĐ có trục qua Nam Trung Bộ từ ngày 24/9 nâng trục dần lên phía bắc; gió mùa Tây Nam có cường độ trung bình. Trên cao áp cao Cận nhiệt hoạt động mạnh, từ ngày 26/9 có xu hướng hoạt động yếu dần.
Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 21-28/9 có mưa rải rác đến nhiều nơi, cục bộ có mưa vừa, mưa to; từ ngày 29/9 mưa có xu hướng giảm dần còn có mưa vài nơi đến rải rác.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày có mưa vừa, mưa to đến rất to và dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông, lũ quét sạt lở đất ở vùng núi, ngập úng vùng trũng thấp.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 20/09/2026							Ngày 21/09/2026							22/09/2026						23/09/2026					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	25	5	60	SSE	2	95		31	7	60	SSE	3	60		25	31	60	SSE	2		25	31	30	SSE	2	
Cẩm Lệ	25	4	55	SSE	2	94		31	6	55	SSE	2	62		25	30	30	SSE	2		26	30	60	SSE	2	
Sơn Trà	25	5	55	SSE	3	96		31	6	55	SSE	3	62		25	30	30	SE	3		25	30	60	SE	3	
Hòa Khánh	26	2	60	SE	2	92		32	5	60	SE	2	65		26	31	60	SSE	2		26	31	25	SSE	2	
Ngũ Hành Sơn	25	5	60	SE	3	95		31	8	55	SE	4	62		25	30	55	SE	3		26	30	35	SE	3	
Hòa Tiến	24	2	55	SE	2	95		31	0	30	SE	3	64		24	30	55	SE	2		25	30	30	SE	2	
Hải Vân	23	3	60	SSE	3	96		30	3	60	SSE	3	62		24	30	60	SE	2		24	30	55	SE	2	
Hoàng Sa	25	2	60	SE	8	95		30	7	55	SE	8	65		26	30	55	SE	5		25	30	55	SE	5	
Tam Kỳ	25	5	60	SSE	2	96		31	2	60	SSE	3	64		25	31	60	SE	2		25	31	60	SE	2	
Thăng Bình	25	3	60	SE	3	94		32	0	40	SE	2	63		25	31	55	SE	2		25	31	35	SE	2	
Hội An	25	0	40	SE	3	93		31	6	60	SE	3	62		24	30	55	SE	2		25	30	30	SE	2	
Điện Bàn	26	3	55	SSE	3	93		32	6	60	SSE	3	61		25	31	60	SE	2		25	31	60	SE	2	
Đại Lộc	24	0	35	SE	2	92		31	6	55	SE	2	62		25	30	35	SE	2		25	30	55	SE	2	
Núi Thành	24	5	55	SSE	3	92		31	5	55	SSE	3	62		24	31	55	ESE	3		24	31	30	ESE	3	
Tiên Phước	24	2	55	SE	2	95		31	7	55	SE	2	68		24	30	60	ESE	2		24	30	60	ESE	2	
Trà My	24	5	60	SE	2	97		31	6	55	SE	2	65		24	30	60	SE	1		24	30	60	SE	1	
Khâm Đức	23	4	60	SSE	2	97		31	0	30	SSE	2	68		23	30	55	SE	2		24	31	30	SE	2	
Thạch Mỹ	23	5	60	SE	2	96		32	0	40	SE	3	68		24	31	30	SE	2		25	31	60	SE	2	
Quế Sơn	24	5	35	SE	1	95		32	3	60	SE	3	65		24	31	30	SE	1		25	31	60	SE	1	
Đông Giang	23	3	55	SE	1	96		31	0	30	SE	2	68		23	30	40	SE	2		24	31	60	SE	2	
Tây Giang	23	3	60	SSE	1	95		31	0	35	SSE	2	65		23	30	40	SE	1		24	31	55	SE	1	

Điểm dự báo	24/09/2026				25/09/2026				26/09/2026				27/09/2026				28/09/2026				29/09/2026				30/09/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	25	31	35		25	31	60		25	31	55		25	32	60		25	32	30		25	32	35		25	32	30		85
Cẩm Lệ	26	32	60		26	32	60		26	32	60		26	32	30		26	32	30		26	32	30		26	32	35		70
Sơn Trà	25	32	40		25	32	55		25	32	40		25	32	60		25	32	55		25	32	30		25	32	30		85
Hòa Khánh	26	33	25		26	33	30		26	33	60		26	33	30		26	33	35		26	33	25		26	33	30		90
Ngũ Hành Sơn	26	33	60		26	33	55		26	33	60		26	33	35		26	33	30		26	33	35		26	33	40		70
Hòa Tiến	25	33	60		25	33	55		25	33	40		25	33	25		25	33	40		25	33	30		25	33	40		75
Hải Vân	24	32	30		24	32	60		24	32	60		24	32	40		24	32	35		24	32	25		24	32	30		80
Hoàng Sa	25	30	60		25	30	55		25	30	60		25	30	60		25	30	60		25	30	35		25	30	30		55
Tam Kỳ	25	31	60		25	31	60		25	32	30		25	32	55		25	32	30		25	32	40		25	32	35		90
Thăng Bình	25	31	55		25	31	60		25	32	30		25	32	30		25	32	25		25	32	35		25	32	30		75
Hội An	25	31	60		25	31	60		25	32	55		25	32	25		25	32	30		25	32	25		25	32	40		65
Điện Bàn	25	31	30		25	31	60		25	32	60		25	32	40		25	32	30		25	32	25		25	32	40		80
Đại Lộc	25	32	30		25	32	30		25	32	30		25	32	60		25	32	55		25	32	60		25	32	30		55
Núi Thành	24	32	55		24	32	55		24	33	30		24	33	35		24	33	30		24	33	30		24	33	35		70
Tiên Phước	24	31	55		24	31	60		24	32	60		24	32	60		24	32	55		24	32	30		24	32	30		85
Trà My	24	30	60		24	30	55		24	31	55		24	31	55		24	31	60		24	31	35		24	31	30		110
Khâm Đức	24	31	60		24	31	55		24	31	30		24	31	30		24	31	30		24	31	35		24	31	30		80
Thạnh Mỹ	25	31	60		25	31	60		25	32	30		25	32	30		25	32	30		25	32	25		25	32	30		75
Quế Sơn	25	31	30		25	31	60		25	31	60		25	31	55		25	31	60		25	31	30		25	31	30		65
Đồng Giang	24	31	55		24	31	60		24	31	55		24	31	55		24	31	60		24	31	35		24	31	30		70
Tây Giang	24	31	60		24	31	60		24	31	30		24	31	60		24	31	55		24	31	35		24	31	25		80

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 21/09/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Nguyễn Thị Đào

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Đơn
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avuong, Tây Giang và Hùng Sơn